

ĐẢNG TA - ĐẢNG CỦA TRÍ TUỆ, BẢN LĨNH VÀ KHOA HỌC

BÙI NGỌC THANH*

Mỗi cuộc cách mạng (cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa) có tính chất và nội dung rất khác nhau, nhưng với tư duy khoa học, thực tiễn, trí tuệ và bản lĩnh cách mạng, 80 năm qua, với cương lĩnh đúng đắn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vạch ra chiến lược, sách lược, chiến thuật, nắm chắc thời cơ và hành động quyết liệt để đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước đến thắng lợi, đưa nhân dân ta tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đảng lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám - một cuộc cách mạng “long trời lở đất”, đại thành công

Bằng sự phân tích sắc bén tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và cục diện tình hình thế giới cuối thập niên 30, đầu thập niên 40 của thế kỷ XX, Hội nghị Trung ương 8, khóa I (tháng 5-1941) của Đảng đã chỉ rõ: “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”. Từ chỉ báo đó, Đảng ta đã có một quyết tâm chiến lược sắt đá: Dù có đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập, tự do. Phương pháp cách mạng lúc này là: Đảng lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa từng phần ở từng địa phương, mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn.

Dự báo được thời cơ khởi nghĩa là điều không đơn giản, dự báo thời điểm xuất hiện của thời cơ lại càng khó. Vậy mà, Đảng ta đã dự báo rất chính xác, trong thư gửi đồng bào toàn quốc tháng 10-1944, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt. Các Đồng minh quốc sắp tranh được sự thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ ở trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp. Ta phải làm nhanh. Tiên đoán này là tuyệt đối chính xác. Xuất phát từ nhận định tình hình thực tiễn, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng họp ở làng Đình Bảng (Bắc Ninh) từ ngày 9 đến 12-3-1945 đã ra chỉ thị: “Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Chỉ thị là cương lĩnh hành động gấp rút chuẩn bị mọi mặt tiến tới tổng khởi nghĩa. Đúng như dự kiến, sau Hội nghị Đình Bảng, hàng loạt các cuộc khởi nghĩa đã nổ ra ở khắp các địa phương và đều giành được thắng lợi.

* TS, nguyên Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nguyên Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội quốc dân Tân Trào (Tuyên Quang) diễn ra trong hai ngày 14 và 15-8-1945 đã nhận định: “cơ hội tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân tổng khởi nghĩa, giành chính quyền từ tay phát-xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Hội nghị đã đề ra ba nguyên tắc hành động: Tập trung, thống nhất và kịp thời. Đồng thời, Hội nghị cũng quyết định những chủ trương lớn để chỉ đạo cuộc tổng khởi nghĩa: Quân sự và chính trị phải phối hợp; làm tan rã tinh thần quân địch và dụ chúng hàng trước khi đánh; đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay thôn quê.

Dự báo đúng thời cơ, chỉ báo đúng thời điểm, kịp thời phát động toàn dân khởi nghĩa, kiên quyết trong những giờ phút quyết định của lịch sử là một trong những đỉnh cao của nghệ thuật lãnh đạo cách mạng của Đảng ta. Đúng như V.I.Lê-nin đã tổng kết “Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng có thể thắng lợi hôm nay (và chắc chắn sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ; vì để đến ngày mai, không khéo họ sẽ mất nhiều, không khéo họ sẽ mất tất cả”⁽¹⁾.

Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, kết thúc bằng một Điện Biên “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”

Sau Cách mạng Tháng Tám, thực dân Pháp mang dã tâm ngông cuồng, gây chiến tranh hòng cướp nước ta một lần nữa. Tương quan lực lượng chênh lệch quá lớn rất bất lợi cho ta, nhưng bằng những luận cứ khoa học và thực tiễn, Đảng ta đã chỉ báo ngay từ đầu “Kháng chiến nhất định thắng lợi” và ta nhất định thắng, địch nhất định thua. Chỉ báo này được phát ra chỉ sau 3 ngày kể từ ngày toàn quốc kháng chiến 19-12-1946. Với sự phân tích địch, ta một cách khoa học, Đảng ta đã lãnh

đạo cuộc kháng chiến trải qua 3 giai đoạn có tính cột mốc để đi đến thắng lợi cuối cùng. Đó là chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông năm 1947, Việt Bắc trở thành mồ chôn quân thù, chiến thắng biên giới Thu - Đông năm 1950, phá tan kế hoạch “Khóa cửa biên giới” của địch, cuộc Tổng tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ. Với những thắng lợi vô cùng to lớn đó của chúng ta, ngày 20-7-1954, tại Giơ-ne-ơ, Chính phủ Pháp buộc phải ký Hiệp định đình chiến với Việt Nam. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ đã kết thúc thắng lợi vẻ vang. Chỉ báo của Đảng “Kháng chiến nhất định thắng lợi” đã trở thành hiện thực sống động. Các thế hệ sau chiến thắng Điện Biên Phủ khi đọc lại những trang sử hào hùng của dân tộc đều vô cùng thú vị về những chỉ báo khoa học này. Bởi vì trong điều kiện chính quyền còn non trẻ vừa mới ra đời, nạn đói năm 1945 do phát-xít, đế quốc gây ra cướp đi 2 triệu sinh mạng con người, hậu quả còn nghiêm trọng; lũ lụt lớn làm vỡ đê 9 tỉnh Bắc Bộ; hạn hán khiến 50% ruộng đất bị bỏ hoang; sản xuất công nghiệp đình đốn vì bị địch phá hủy, hàng vạn công nhân mất việc làm..., Đảng vẫn nhìn được tương tận đường đi, nước bước và khẳng định sẽ chiến thắng trong tương lai là một sự kiện hết sức kỳ diệu. Chỉ có một Đảng có nhân sinh quan cách mạng, trí tuệ khoa học và thực tiễn mới có được cái nhìn thấu suốt như thế.

Đảng lãnh đạo đập tan cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

Đế quốc Mỹ dựa vào lăm lăm, nhiều của, tiềm lực quân sự to lớn đã nhảy vào miền Nam

(1) V.I.Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1976, t.34, tr.571

nước ta, hất cẳng Pháp, hùng nhanh chóng biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của chúng. Một lần nữa nhân dân ta phải đứng lên chiến đấu, giải phóng đất nước. Ngay từ đầu của cuộc chiến đấu không cân sức, Đảng ta đã chỉ báo: Cuộc đấu tranh sẽ chuyển sang một cục diện mới là: Chiến tranh trường kỳ giữa ta và địch và thắng lợi cuối cùng nhất định về ta. Cách mạng, hay nói cách khác nghệ thuật để chiến thắng được Đảng, Bác Hồ xác định và truyền tải đến quần chúng thông qua Thư chúc tết của Bác Hồ đầu năm 1969 là “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”. Dưới sự lãnh đạo tài trí của Đảng, kết hợp nhuần nhuyễn ba mặt quân sự, chính trị và ngoại giao, nhân dân ta từng bước giành được năm thắng lợi quan trọng để cuối cùng đi đến đại thắng mùa xuân năm 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước:

- Trước hết, làm phá sản chiến lược Ai-xen-hao, một hình thức điển hình của chủ nghĩa thực dân mới trong những năm 1954 - 1960 với kết thúc thắng lợi của phong trào đồng khởi cuối năm 1959 đầu năm 1960.

- Đánh bại “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ trong những năm 1961 - 1965 bằng một loạt các chiến thắng có tầm vóc lịch sử như: Ấp Bắc (tháng 1-1963), Bình Giã (12-1964), Ba Gia, Bà Rá, Núi Thành (5-1965), Vạn Tường (8-1965)... làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Xta-lây-tay-lơ và kế hoạch Giôn-xon - Mắc-na-ma-ra.

- Đánh bại “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ trong những năm 1965 - 1968 với những chiến thắng ở một trình độ quân sự cao. Đó là với chiến thắng mùa khô 1965 - 1966, ta đánh bại “Chiến dịch 5 mũi tên”, với chiến thắng mùa khô 1966 - 1967 ta phá tan 3 cuộc hành quân lớn của Mỹ. Tiếp đến là cuộc tổng tiến công nổi dậy của quân, dân miền Nam Tết Mậu Thân 1968.

- Làm thất bại hoàn toàn “học thuyết Nich-xon” thể hiện trong kế hoạch “Việt Nam hóa chiến tranh” vào những năm 1969 - 1973 với những chiến thắng vang dội, đặc biệt là chiến thắng trong năm 1972 ở miền Bắc, quân và dân ta đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng. Ngày 27-01-1973 Mỹ buộc phải ký Hiệp định Pa-ri về Việt Nam với những điều khoản bảo đảm các yêu cầu cơ bản của ta. Ngày 29-3-1973, Bộ chỉ huy Mỹ ở Sài Gòn làm lễ cuốn cờ, toàn bộ quân viễn chinh Mỹ và chư hầu phải rút hết về nước.

- Đánh bại bọn xâm lược Mỹ và tay sai âm mưu lấn chiếm vùng giải phóng và vùng tranh chấp trong những năm 1973 - 1975. Bằng cuộc Tổng tiến công mùa Xuân 1975 với chủ trương, biện pháp của Bộ Chính trị “thần tốc, táo bạo, bất ngờ” tiến lên giải phóng Sài Gòn trước mùa mưa, chúng ta đã thực hiện trọn vẹn lời Bác “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

Từ tư duy cách mạng khoa học, từ những chỉ báo chính xác của Đảng về mục tiêu chiến đấu, về chiến lược, chiến thuật tiến công, chúng ta đã đánh bại một đối phương có tiềm lực kinh tế mạnh nhất thế giới, có lực lượng quân sự khổng lồ với những phương tiện chiến tranh hiện đại nhất. Với chiến thắng trọn vẹn của công cuộc chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Đảng ta, nhân dân ta đã hoàn thành vẻ vang cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Tổng kết lại những văn kiện của Đảng về xây dựng phong trào cách mạng từ khi còn “trúng nước”, xây dựng lực lượng vũ trang, phương châm chỉ đạo..., chúng ta càng thấy rõ Đảng ta đã vận dụng hết sức anh minh, sáng tạo, đúng đắn, nhuần nhuyễn và tinh tế 5 vấn đề ở tầm quốc tế, có tính quy luật của khởi nghĩa vũ trang, của chiến tranh cách mạng, giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc mà V.I.Lê-nin đã đúc kết, đó là:

1) Không bao giờ được đùa với khởi nghĩa cả, và một khi đã bắt đầu khởi nghĩa thì cần nắm chắc một điều là phải *tiến hành đến cùng*.

2) Phải tập hợp, ở một điểm quyết định, trong một thời cơ quyết định, *những lực lượng có ưu thế lớn*, nếu không thì địch, được chuẩn bị hơn và có tổ chức hơn, sẽ tiêu diệt những người khởi nghĩa.

3) Một khi đã bắt đầu khởi nghĩa thì phải hết sức *quyết tâm* hành động dù sao cũng tuyệt đối phải chuyển sang *tấn công*. “Phòng ngự là con đường chết của khởi nghĩa vũ trang”.

4) Phải cố gắng đánh bất thành linh vào địch, cố gắng nắm đúng thời cơ khi quân địch còn phân tán.

5) *Mỗi ngày* (đối với một thành phố, thì có thể nói là từng giờ) phải thu được thắng lợi, dù là thắng lợi không lớn lắm, đồng thời nhất thiết phải giữ cho bằng được *“ưu thế tinh thần”*⁽²⁾.

Trong mọi hoàn cảnh, niềm tin sắt đá, mãnh liệt ở thắng lợi cuối cùng đã được Đảng “truyền lửa”, thấm sâu tới từng chiến sĩ, từng người dân trong cả nước. Tháng 8-1945 cách mạng mới thành công, nhưng trước đó một năm, Đảng ta đã lường ước khá chắc chắn ngày thắng lợi, các chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng đã báo tin “Hỡi người bạn vui lên đi Ất Dậu. Sẽ là năm khởi nghĩa năm thành công”. Ngày 10-10-1954, chúng ta mới từ núi rừng trở về tiếp quản Thủ đô, nhưng từ năm 1948, các chiến sĩ trên mặt trận văn hóa - văn nghệ ở chiến khu, ở bưng biền đã cất cao tiếng hát “Tiến về Hà Nội” với khí thế vô cùng hào sảng. Ngày 30-4-1975, đại quân như vũ, như bão, từ mọi hướng tiến về Sài Gòn, cờ giải phóng mới tung bay trên đỉnh dinh Độc lập, nhưng từ trước đó 9 năm (năm 1966) “Tiến về Sài Gòn” đã là tráng ca râm ran khắp cả nước và đúng ngày giải phóng, “Tiến về Sài Gòn” đã vang lên hùng tráng khắp đô thành, rộn

ràng trong khắp cả nước trước sự ngỡ ngàng của quân thù.

Đảng lãnh đạo toàn dân tộc kiên định con đường xã hội chủ nghĩa

Nhiệm vụ tiếp theo của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc là xây dựng hình thái kinh tế - xã hội mới xã hội chủ nghĩa. Đây là nhiệm vụ vô cùng to lớn, nặng nề, phức tạp, lâu dài và gian khổ. Thực tế đã cho thấy, trên thế giới có những nước thể hệ cha anh làm cách mạng giải phóng dân tộc, giành chính quyền rất “bài bản”, thắng lợi vang dội, nhưng lại gặp khó khăn trong bảo vệ chính quyền, xây dựng một xã hội mới theo mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa. Có những cuộc “cải tổ” dẫn đến “sụp đổ” vì mất phương hướng, sai lầm về đường lối chiến lược, lệch lạc về sách lược, nhầm lẫn trong chỉ đạo, thực hiện và tệ hại hơn nữa là “nửa vời quay ngược”, phản bội lại sự nghiệp cách mạng của những lớp người tiền nhiệm. Từ đó, các thế lực thù địch coi thường, hạ thấp và đi đến phủ định vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản cầm quyền. Vì vậy, một vấn đề được đặt ra là, việc chuyển giao thế hệ nếu không đầy đủ, không tỉ mỉ, không chi tiết, không cẩn kẽ, không chọn được “mắt” để gửi “vàng” thì chắc chắn sẽ khó đạt tới thành công trọn vẹn. Đặc biệt, càng lùi xa chiến tranh cách mạng, các “hậu duệ” càng ít thấm nhuần những gian khổ, hy sinh, tổn thất của các thế hệ cha ông nếu họ không được giáo dục kỹ càng, không có sự hiểu biết sâu sắc lịch sử của đất nước, của dân tộc. Vì vậy, việc “giữ lửa, truyền lửa cách mạng” cho các thế hệ tiếp nối là rất quan trọng và vô cùng công phu, cần phải được tiến hành thường xuyên, đến nơi, đến chốn.

(2) V.I. Lê-nin: *Sđd*, t 34, tr 502

Đứng trước những biến động chính trị lớn trên thế giới, Đảng Cộng sản Việt Nam trước sau như một, vẫn kiên định con đường đã chọn - con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa mà nền tảng là chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đảng ta đã khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới đi đến thắng lợi. Đổi mới ở nước ta hay cải tổ, cải cách ở các nước, điều đầu tiên hết sức then chốt là phải xác định đúng đắn mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị. Năm 1992, một nhân chứng đã viết trong hồi ký: Bước vào cải tổ, những vấn đề tư tưởng, chính trị, tự do, dân chủ không thể nào tiêu hóa được trong cái dạ dày kinh tế rách nát... Câu nói đó như một kết luận thực tiễn, không thể cải tổ chính trị trước khi cải cách kinh tế.

Ở nước ta, ngay từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, Đảng ta đã tư duy rất mạch lạc, rất đúng đắn, Hội nghị Trung ương 7 khóa VI đã ra Nghị quyết nêu: "Trong quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, chúng ta tập trung làm tốt đổi mới kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị. Không thể tiến hành cải cách hệ thống chính trị một cách vội vã khi chưa đủ căn cứ, mở rộng dân chủ không có giới hạn, không có mục tiêu cụ thể và không đi đôi với tập trung thì dẫn đến sự mất ổn định về chính trị, gây thiệt hại cho sự nghiệp đổi mới". Thực tiễn đã chứng minh con đường đổi mới sáng tạo của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn. Đến nay, đất nước đã đạt được những thành tựu vô cùng to lớn, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã khẳng định: "Kinh tế tăng trưởng khá nhanh; sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang đầy mạnh. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Chính trị - xã hội ổn định. Quốc

phòng và an ninh được giữ vững. Vị thế nước ta trên trường quốc tế không ngừng nâng cao. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp".

Ngay từ khi khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới, Đảng ta đã tuyên bố: Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật. Từ đó đến nay, Đảng ta thường xuyên phát huy dân chủ rộng rãi, tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, hoàn thiện đường lối đổi mới và nâng cao năng lực tổ chức thực hiện; tăng cường công tác tư tưởng, rèn luyện đạo đức, phẩm chất; đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; kiện toàn tổ chức, bộ máy của Đảng và của cả hệ thống chính trị; đổi mới công tác cán bộ; đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân; đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng để làm tròn sứ mệnh của Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, là đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, đưa đất nước ta bước lên những tầm cao mới của sự phát triển.

Dự báo các tình huống, sự kiện để vạch ra đường lối chiến lược là công việc có tầm quan trọng hàng đầu trong lãnh đạo cách mạng. Với sứ mệnh cao cả mà nhân dân đã tin tưởng và giao phó, Đảng ta đã tập trung mọi sức lực trí tuệ, vận dụng nhuần nhuyễn học thuyết Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các khoa học khác, vạch đường lối chiến lược và chỉ báo chính xác cho mỗi giai đoạn cách mạng để đi tới chiến thắng. Đó chính là nghệ thuật cách mạng, là cơ sở, căn cứ vững chắc cho kết luận: Đảng ta - Người thiết kế, kiến tạo, tổ chức mọi thắng lợi của đất nước, của dân tộc. □